

Số: **69** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **27** tháng **01** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2022**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2022 (Danh mục văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND, Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp thông tin và truyền thông;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Phan Tâm**

**DANH MỤC**  
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC**  
**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-BTTTT ngày 27 tháng 01 năm 2023*  
*của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1	Nghị định	43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011	Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	Bị thay thế bởi: Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 26/7/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	15/8/2022
2	Nghị định	17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông	Bị thay thế bởi: Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26/7/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông	26/7/2022
3	Nghị định	118/2017/NĐ-CP ngày 26/10/2017	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam	Bị thay thế bởi: Nghị định số 87/2022/NĐ-CP ngày 26/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam	01/11/2022
4	Nghị định	02/2018/NĐ-CP ngày 04/01/2018	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam	Bị thay thế bởi: Nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 08/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam	08/9/2022

5	Nghị định	03/2018/NĐ-CP ngày 04/1/2018	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam	Bị thay thế bởi: Nghị định số 92/2022/NĐ-CP ngày 10/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài tiếng nói Việt Nam	10/11/2022
6	Nghị định	34/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020	Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Đài Truyền hình Việt Nam	Bị thay thế bởi: Nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 08/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam	08/9/2022
7	Quyết định	51/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007	phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm Việt Nam đến năm 2010	Bị bãi bỏ bởi: Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ	12/12/2022
8	Quyết định	56/2007/QĐ-TTg ngày 03/5/2007	phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đến năm 2010	Bị bãi bỏ bởi: Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ	12/12/2022
9	Quyết định	75/2007/QĐ-TTg ngày 28/05/2007	phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển công nghiệp điện tử Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020	Bị bãi bỏ bởi: Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ	12/12/2022
10	Quyết định	50/2009/QĐ-TTg ngày 03/4/2009	ban hành “Quy chế quản lý Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm và Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam”	Bị bãi bỏ bởi: Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ	12/12/2022
11	Quyết định	55/2016/QĐ-TTg ngày 26/12/2016	Về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	Bị thay thế bởi: Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	15/02/2022
12	Quyết định	02/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017	Sửa đổi, bổ sung Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành	Bị thay thế bởi: Quyết định số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29/12/2021	15/02/2022

			kèm theo Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ	của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 02/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ	
13	Thông tư	25/2011/TT-BTTTT ngày 26/9/2011	quy định chi tiết và hướng dẫn các hoạt động về tổ chức lễ phát hành đặc biệt tem bưu chính Việt Nam	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 25/2021/TT-BTTTT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tem bưu chính	01/3/2022
14	Thông tư	02/2012/TT-BTTTT ngày 15/3/2012	Quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính	Hết hiệu lực bởi: Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính	01/6/2022
15	Thông tư	23/2012/TT-BTTTT ngày 19/12/2012	quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về tem bưu chính	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 25/2021/TT-BTTTT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tem bưu chính	01/3/2022
16	Thông tư	08/2014/TT-BTTTT ngày 30/7/2014	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ IPTV trên mạng viễn thông công cộng cố định do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 12/2021/TT-BTTTT ngày 29/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình cáp giao thức Internet (IPTV)”	01/5/2022
17	Thông tư	49/2016/TT-BTTTT ngày 26/12/2016	Quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà báo	Bị thay thế bởi: Thông tư số 31/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục cấp, đổi, cấp lại và thu hồi thẻ nhà	15/12/2022

				báo	
18	Thông tư	01/2017/TT-BTTTT ngày 16/02/2017	Ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 19/2021/TT-BTTTT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm	02/02/2022
19	Thông tư	03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017	Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Bị thay thế bởi: Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn Nghị định 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	01/10/2022
20	Thông tư	10/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017	quy định về đề tài, thời gian phát hành tem bưu chính kỷ niệm và ấn phẩm tem bưu chính kỷ niệm	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 25/2021/TT-BTTTT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tem bưu chính	01/3/2022
21	Thông tư	15/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017	Quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Thông tin và Truyền thông	Bị thay thế bởi: Thông tư số 03/2022/TT-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành thông tin và truyền thông	15/8/2022
22	Thông tư	40/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017	Sửa đổi Thông tư 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 30/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Thông tư 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông	15/02/2022
23	Thông tư	45/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017	Quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin	Bị bãi bỏ bởi: Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên	15/8/2022

				ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin	
24	Thông tư	07/2018/TT-BTTTT ngày 15/5/2018	Hướng dẫn thực hiện đặt hàng xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 32/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện xuất bản phẩm sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành	18/02/2022
25	Thông tư	10/2018/TT-BTTTT ngày 29/6/2018	Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Thông tin và Truyền thông	Bị thay thế bởi: Thông tư số 04/2022/TT-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chế độ báo cáo thống kê ngành thông tin và truyền thông	15/8/2022
26	Thông tư	06/2019/TT-BTTTT ngày 19/7/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 21/2021/TT-BTTTT ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18/8/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	07/02/2022
27	Thông tư	11/2020/TT-BTTTT ngày 14/5/2020	Quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT ngày 16/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	01/7/2022
28	Thông tư	29/2020/TT-BTTTT ngày 28/10/2020	Hướng dẫn bổ nhiệm và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin	Bị bãi bỏ bởi: Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin	15/8/2022
29	Thông tư	01/2021/TT-BTTTT	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số	Hết hiệu lực bởi:	01/7/2022

		ngày 14/5/2021	11/2020/TT-BTTTT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT ngày 16/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông	
30	Thông tư liên tịch	06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10/3/2016	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Bị thay thế bởi: Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	15/9/2022
31	Thông tư liên tịch	11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016	Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông	Bị thay thế bởi Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông	10/10/2022

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN**

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1	Nghị định	47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật bưu chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 4 Điều 2</li> <li>- Điều 3; Điều 5</li> <li>- Khoản 1, 2 Điều 4</li> <li>- Điểm g khoản 3 Điều 6;</li> <li>- Điểm c khoản 2 Điều 7;</li> <li>- Điểm c khoản 2 Điều 12;</li> <li>- Khoản 2 Điều 13;</li> <li>- Khoản 5 Điều 15;</li> <li>- Điều 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14</li> <li>- Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VIII, IX, X</li> </ul>	<p>Bị sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ bởi:</p> <p>Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính</p>	01/6/2022



2	Nghị định	119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 1</li> <li>- khoản 2, điểm d và đ khoản 4 Điều 2</li> <li>- khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a, b, c, m, n khoản 3 Điều 3</li> <li>- khoản 1 Điều 4</li> <li>- khoản 4, khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 5</li> <li>- điểm e khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 6</li> <li>- khoản 1, 2, 3, 4 Điều 7</li> <li>- khoản 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, điểm a, b khoản 10 Điều 8</li> <li>- khoản 1 Điều 10</li> <li>- khoản 1, 4 Điều 16</li> <li>- Điểm e khoản 3, khoản 7 Điều 17</li> <li>- Khoản 1 Điều 19</li> <li>- Điểm a khoản 2, khoản 7 Điều 20</li> <li>- Điều 33, 35, 36, 37, 38, 39, 40, khoản 1 Điều 41</li> <li>- Điều 34 và 43</li> </ul>	<p>Bị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ bởi:</p> <p>Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản.</p>	27/01/2022
---	-----------	--	---	--	------------

3	Nghị định	15/2020/NĐ-CP ngày 03/02//2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 1</li> <li>- Điểm a, d khoản 2 Điều 2</li> <li>- Khoản 3 Điều 3</li> <li>- Khoản 2 Điều 4</li> <li>- Khoản 1, 2, điểm c khoản 6 Điều 5</li> <li>- khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 6</li> <li>- khoản 7 Điều 15</li> <li>- Khoản 6 Điều 16</li> <li>- Khoản 3 Điều 24</li> <li>- Điểm b khoản 4, điểm b khoản 9 Điều 25</li> <li>- Khoản 3 Điều 40</li> <li>- Điểm a khoản 1 Điều 46</li> <li>- khoản 1 Điều 51</li> <li>- Điểm g khoản 3 Điều 53</li> <li>- Điểm b và c khoản 6 Điều 55</li> <li>- Khoản 5 Điều 57</li> <li>- điểm c khoản 2, khoản 7 Điều 58</li> <li>- điểm a khoản 2, khoản 4 Điều 59</li> <li>- Điểm b khoản 1 Điều 61</li> <li>- Điểm b khoản 3 Điều 74</li> <li>- Khoản 2 Điều 84</li> <li>- Điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 92</li> <li>- Điểm c khoản 3, điểm b khoản 6, khoản 7, điểm b khoản 9 Điều 94</li> <li>- Điểm i khoản 3, khoản 4, khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 95</li> <li>- điểm c khoản 2, điểm c khoản 5 Điều 96</li> <li>- điểm a khoản 1 Điều 98</li> <li>- Điểm đ khoản 1, điểm b khoản 4 Điều 100</li> <li>- Điều 101</li> <li>- Điểm d khoản 5 Điều 104</li> </ul>	Bị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ bởi: Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản.	27/01/2022
---	-----------	---	--	--	------------

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 114, Điều 115, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 120, Điều 121, khoản 2 Điều 122.</li> <li>- Điểm a khoản 6 Điều 15;</li> <li>- Khoản 3 Điều 17;</li> <li>- Khoản 4 Điều 22;</li> <li>- Khoản 3 Điều 37;</li> <li>- Khoản 7 Điều 42;</li> <li>- Khoản 4 Điều 48;</li> <li>- Khoản 4 Điều 57;</li> <li>- Điểm d, đ khoản 8 Điều 103</li> </ul>		
4	Quyết định	71/2013/QĐ-TTg ngày 21/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm a khoản 1 Điều 5</li> <li>- Khoản 2 Điều 5</li> <li>- Khoản 4 Điều 1 Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định</li> <li>- Khoản 1, 2, 3 Điều 9 Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi: Quyết định số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 02/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ	15/02/2022
5	Thông tư	18/2010/TT-BTTTT ngày 30/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông	- Khoản 10, 12, 13, 16 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT	01/7/2022

			- Mục 2.1, 2.2, 2.3 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện cho các thiết bị đầu cuối viễn thông, Ký hiệu QCVN 22:2010/BTTTT quy định tại khoản 21 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi: Thông tư số 13/2021/TT-BTTTT ngày 29/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn điện cho thiết bị đầu cuối kết nối mạng viễn thông và công nghệ thông tin”	01/7/2022
6	Thông tư	16/2013/TT-BTTTT ngày 10/03/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	- khoản 3 Điều 1	Hết hiệu lực bởi: Thông tư số 14/2021/TT-BTTTT ngày 29/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ của mạng cáp phân phối tín hiệu truyền hình, âm thanh và các dịch vụ tương tác”	01/7/2022
7	Thông tư	11/2015/TT-BTTTT ngày 05/5/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp	- khoản 4 Điều 1; - khoản 1 Điều 3; - điểm d khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 4 - Phụ lục 5	Sửa đổi, bổ sung và thay thế bởi: Thông tư số 17/2021/TT-BTTTT ngày 02/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2015/TT-BTTTT ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp	01/6/2022

8	Thông tư	25/2015/TT-BTTTT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- điểm b khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 7</li> <li>- Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 8</li> <li>- Điểm b khoản 1 Điều 9</li> <li>- Điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 10</li> <li>- điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 11</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 12</li> <li>- điểm c khoản 1 Điều 15</li> <li>- khoản 1 Điều 18</li> <li>- khoản 1 Điều 19</li> <li>- khoản 1 Điều 25</li> <li>- điểm a, b khoản 1 Điều 30</li> </ul>	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 30/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Thông tư 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông	15/02/2022
9	Thông tư	29/2011/TT-BTTTT ngày 26/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông	- khoản 6, 7, 8, 9 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi: Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT	01/7/2022
10	Thông tư	09/2013/TT-BTTTT ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử	Phụ lục I	Sửa đổi, bổ sung bởi: Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục sản phẩm phần mềm và phần cứng, điện tử	02/02/2022

11	Thông tư	22/2014/TT-BTTTT ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch kho số viễn thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 6, 9, 11, 14, 15, 16 Điều 3</li> <li>- điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 10</li> <li>- điểm b khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 11</li> <li>- Điểm a, b khoản 4, điểm a, b khoản 5, điểm b, c khoản 6 Điều 13</li> <li>- điểm a, b khoản 2 Điều 14</li> <li>- Phụ lục 1,2, 3, 4</li> <li>- khoản 10 Điều 10, khoản 2 Điều 11</li> </ul>	Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ bởi: Thông tư số 27/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 22/2014/TT-BTTTT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch kho số viễn thông	15/02/2022
12	Thông tư	24/2015/TT-BTTTT ngày 18/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 15,16,17,18 Điều 2;</li> <li>- Điều 5,6;</li> <li>- khoản 2 Điều 8;</li> <li>- khoản 3,6,7, Điều 10;</li> <li>- Điều 11,12;</li> <li>- khoản 1 Điều 13;</li> <li>- Điều 14,16;</li> <li>- khoản 1 Điều 15;</li> <li>- khoản 1 Điều 20;</li> <li>- Điều 22, 23;</li> <li>- khoản 3 Điều 24;</li> <li>- khoản 1 Điều 25;</li> <li>- Điều 26;</li> <li>- khoản 4,6 Điều 28;</li> <li>- khoản 5 Điều 29</li> <li>- Phụ lục 03, 10, 11</li> </ul>	Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ bởi: Thông tư số 21/2021/TT-BTTTT ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18/8/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	07/02/2022

13	Thông tư	46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- khoản 2, 3 Điều 3</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 4</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 5</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 6</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 7</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 8</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 9</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 10</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 11</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 12</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 13</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 14</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 15</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 16</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 17</li> <li>- khoản 2, 3 Điều 18</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung bởi:  Thông tư số 07/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	15/8/2022
14	Thông tư	13/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018 quy định Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép và trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 6,</li> <li>- Khoản 2 Điều 7</li> <li>- khoản 5, 6 Điều 8</li> <li>- khoản 3 Điều 9</li> <li>- Điều 10</li> <li>- Phụ lục I, II</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi:  Thông tư số 10/2022/TT-BTTTT ngày 20/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Thông tư sửa đổi 13/2018/TT-BTTTT quy định Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép và trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng	15/9/2022

15	Thông tư	18/2020/TT-BTTTT ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 2300-2400 MHz và băng tần 2500-2690 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam	- Khoản 1, khoản 3 Điều 2 - Các nội dung khác liên quan đến băng tần 2300-2400 MHz	Bãi bởi bởi: Thông tư số 29/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy hoạch băng tần 2300-2400 MHz cho hệ thống thông tin di động IMT của Việt Nam	15/02/2022
----	----------	---	---	--	------------